TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ S - TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2022/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 03 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S- TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 31/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 về việc " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1.Chị Nguyễn Thị Thùy A, sinh năm 1993.

Trú tại: Tổ 2, phường P, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

2.Anh Hoàng Thái Th, sinh năm 1995.

ĐHHKTT: Thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Hoàng Thái T đăng ký kết hôn vào ngày 20/01/2016 tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, (Nay là thị xã S), tỉnh Lào Cai trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chị A và anh T chung sống hạnh phúc được hơn 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ, chồng chị là do tính cách không hợp nhau, có nhiều sự sự suy nghĩ khác biệt, không có tiếng nói chung cuộc sống vợ chồng chị A và T, thường xuyên sảy cãi vã lẫn nhau. Gây ảnh hưởng đến cuộc sống chung của gia đình. Hiện nay vợ, chồng chị A và anh T đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay, mâu thuẫn giữa vợ, chồng anh chị ngày càng trở nên trầm trọng hơn. Khi mâu thuẫn xảy vợ chồng anh, chị đã được hai bên gia đình khuyên bảo, hoà giải nhiều lần nhưng không thể hàn gắn được tình cảm.

Đến nay chị A và anh T đều xác nhận tình cảm giữa vợ, chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cùng yêu cầu Toà án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị xác định có 01 người con chung là cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 31/07/2016. Hiện nay cháu khỏe mạnh phát triển bình thường đang sống cùng với chị A. Khi ly hôn, vợ chồng anh chị thỏa thuận để chị Nguyễn Thị Thùy A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 31/07/2016 đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hoàng Thái T cấp dưỡng nuôi con cháu Hoàng Gia H là 1.000.000 (Một triệu đồng /tháng).

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Trong thời gian chung sống anh, chị không có tài sản chung, không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Hoàng Thái T thỏa thuận chị Anh chịu toàn bộ số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Hoàng Thái T đề nghị Tòa án nhân dân thị xã S công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Hoàng Thái T.

1.2 Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy A trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 31/07/2016 đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Thái T cấp dưỡng nuôi con cháu Hoàng Gia H là 1.000.000 (Một triệu đồng /tháng). Cho đến khi cháu Hoàng Gia H đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/11/2022.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Thùy A có đơn yêu cầu thi hành án (Đối với khoản tiền cấp dưỡng) cho đến khi thi hành án xong, anh Hoàng Thái T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng được tính theo quy định tại các Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[2] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thùy A phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số: 0005034 ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã S. (Xác nhận chị A đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm).

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tx S;
- Đương sự (2);
- Chi cục THADS tx S;
- UBND phường S, thị xã S,, tỉnh Lào Cai.
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Đức Quang